

Bản án số: 01/2025/HNGĐ-ST  
Ngày: 07/01/2025  
V/v: "Ly hôn".

## NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÂM HÀ, TỈNH LÂM ĐỒNG

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phạm Thị Thúy

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Trần Thị Thanh Vân

Bà Ngô Thị Luân

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Phương – là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa:** ông Mai Trường Trinh – Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 383/2024/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 10 năm 2024 về việc ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 110/2024/QĐXXST – HNGĐ ngày 20 tháng 12 năm 2024 của Tòa án Lâm Hà giữa các đương sự:

Nguyên đơn: chị Nguyễn Thị Thúy V, sinh năm 2000

Địa chỉ: thôn E, xã G, huyện L, tỉnh Lâm Đồng

Bị đơn: anh Trần Bách K, sinh năm 2000

Nơi ĐKKHKT: tổ dân phố B, thị trấn N, huyện L, tỉnh Lâm Đồng

Hiện đang chấp hành án tại đội 15, phân trại 1, trại giam Đ, Cục C10 Bộ C, có trụ sở tại xã L, huyện B, tỉnh Lâm Đồng.

(chị V, anh K có đơn xin xét xử vắng mặt)

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn xin ly hôn và bản tự khai nguyên đơn chị Nguyễn Thị Thúy V trình bày: chị và anh K xây dựng gia đình với nhau năm 2022, trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn N, huyện L, tỉnh Lâm Đồng. Quá trình chung sống vợ chồng hòa thuận hạnh phúc đến cuối năm 2022

thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh K ham chơi, không lo làm ăn kinh tế và quan tâm chăm sóc gia đình. Chị V đã nhiều lần nói chuyện với anh K để vợ chồng giải quyết mâu thuẫn và cải thiện tình cảm vợ chồng nhưng anh K vẫn không thay đổi làm cho cuộc sống gia đình vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn không giải quyết được. Do không tìm được biện pháp để cải thiện tình cảm vợ chồng nên chị V và anh K đã sống ly thân từ cuối năm 2022 đến nay. Thời gian vợ chồng sống ly thân đã lâu nhưng tình cảm vợ chồng vẫn không thể cải thiện được nên chị yêu cầu được ly hôn với anh K.

Về con chung: Chị V xác định vợ chồng có một con chung là Trần Nguyễn Bảo A, sinh ngày 25/02/2023. Khi ly hôn, chị đề nghị Tòa án giải quyết giao con chung cho chị được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Chị không yêu cầu anh K phải cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung và nợ chung chị V xác định không có nên không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết. Ngoài ra chị V không trình bày và yêu cầu gì khác.

*Bị đơn anh Trần Bách K trình bày:* Anh và chị V kết hôn vào năm 2022 trên cơ sở tìm hiểu tự nguyện có tổ chức lễ cưới và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn N, huyện L, tỉnh Lâm Đồng. Quá trình chung sống vợ chồng hòa thuận hạnh phúc đến cuối năm 2022 thì nảy sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do anh đi chấp hành án tại trại giam Đ nên tình cảm vợ chồng ngày càng xa cách và rạn nứt. Do không tìm được biện pháp để cải thiện tình cảm vợ chồng nên anh K và chị V đã sống ly thân từ cuối năm 2022 đến nay. Nay chị V làm đơn yêu cầu ly hôn với anh thì anh cũng đồng ý ly hôn theo yêu cầu của chị V.

Về con chung: Anh Khoa xác định vợ chồng có một con chung là Trần Nguyễn Bảo A, sinh ngày 25/02/2023, khi ly hôn anh K đồng ý giao con chung cho chị V được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục, anh không phải cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung và nợ chung anh K xác định không có nên không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết. Đồng thời, anh K đề nghị Tòa án giải quyết vụ án vắng mặt anh.

Tòa án đã tiến hành mở phiên họp công khai chứng cứ và hòa giải nhưng anh K vắng mặt nên không tiến hành hòa giải được.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng cũng như phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án theo hướng đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đơn yêu cầu ly hôn của chị V, xử cho chị V được ly hôn với anh K. Về con chung: giao con chung là Trần Nguyễn Bảo A, sinh ngày 25/02/2023 cho chị V có trách

nhiệm chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Về tài sản chung và nợ chung các đương sự xác định không có, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết nên không đặt ra xem xét giải quyết.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận của đương sự cũng như ý kiến phát biểu của Viện kiểm sát tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về thủ tục tố tụng*: nguyên đơn chị Nguyễn Thị Thúy V và bị đơn anh Trần Bách K có đơn xin giải quyết vắng mặt nên căn cứ khoản 1 Điều 227; Điều 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt chị Nguyễn Thị Thúy V và anh Trần Bách K theo thủ tục chung là phù hợp.

[2] *Về quan hệ hôn nhân*: chị V và anh K xây dựng gia đình với nhau vào năm 2022, trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn N, huyện L, tỉnh Lâm Đồng vào ngày 18/5/2022. Cuộc sống vợ chồng hòa thuận hạnh phúc đến cuối năm 2022 thì phát sinh mâu thuẫn, chị V xác định mâu thuẫn vợ chồng không thể cải thiện được nên làm đơn khởi kiện ly hôn. Xét thấy, vợ chồng chị V, anh K phát sinh mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm, hơn nữa vợ chồng đều không nhẫn nhịn, không cố gắng tìm biện pháp để cải thiện quan hệ vợ chồng nên mâu thuẫn kéo dài khiến cho tình cảm vợ chồng ngày càng xa cách. Mặt khác, do anh K ít giành thời gian quan tâm chăm sóc gia đình và bạn bè rủ rờ nên vi phạm pháp luật phải đi chấp hành án. Tại phiên tòa, chị V có đơn xin vắng mặt nhưng xác định vẫn giữ nguyên yêu cầu ly hôn, còn anh K trong lời khai của mình cũng đồng ý ly hôn và có đơn xin giải quyết vắng mặt. Do đó nếu cứ tiếp tục kéo dài tình trạng hôn nhân như hiện nay cũng không mang lại hạnh phúc cho các bên đương sự do tình cảm vợ chồng không còn khả năng để cải thiện, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, căn cứ khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014, Hội đồng xét xử chấp nhận đơn khởi kiện ly hôn của chị V, xử cho chị V được ly hôn với anh K.

[2] *Về con chung*: Chị Nguyễn Thị Thúy V và anh Trần Bách K có một con chung là Trần Nguyễn Bảo A, sinh ngày 25/02/2023. Khi ly hôn, chị V yêu cầu được nuôi dưỡng con chung, còn anh K cũng đồng ý giao con chung cho chị V có trách nhiệm chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục và anh K không phải cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy, trong thời gian vợ chồng sống ly thân thì con chung vẫn được chị V chăm sóc, nuôi dưỡng, cháu khỏe mạnh, phát triển bình thường, bên cạnh đó cháu Bảo A lại là con gái hiện nay đang dưới 36 tháng tuổi nên cần sự quan tâm chăm sóc của mẹ nhiều hơn. Vì vậy, căn cứ Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình giao con chung là Trần Nguyễn Bảo A, sinh ngày 25/02/2023 cho chị

Nguyễn Thị Thúy V có trách nhiệm chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục là phù hợp. Về việc cấp dưỡng nuôi con, do chị V không yêu cầu nên không xem xét.

[3] *Về tài sản chung và nợ chung*: chị V và anh K đều xác định không có và không yêu cầu gì nên không đặt ra để xem xét, giải quyết.

[4] *Về án phí*: chị V phải chịu 300.000đồng án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 203; khoản 1 Điều 227; Điều 228; Điều 235; Điều 266 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 53; khoản 1 Điều 56; Điều 57; Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

### **Xử:**

1. Chấp nhận đơn xin ly hôn của chị Nguyễn Thị Thúy V, xử cho chị Nguyễn Thị Thúy V và anh Trần Bách K được ly hôn.

2. Về con chung: giao con chung là Trần Nguyễn Bảo A, sinh ngày 25/02/2023 cho chị Nguyễn Thị Thúy V có trách nhiệm trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Anh Trần Bách K không phải cấp dưỡng nuôi con.

Quyền đi lại thăm nom con, chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục con; quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con; thay đổi mức cấp dưỡng được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

3. Về án phí: chị Nguyễn Thị Thúy V phải chịu 300.000đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị V đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005191 ngày 25 tháng 10 năm 2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Lâm Hà, chị V đã nộp đủ án phí.

*“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,*

7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án Dân sự”.

Chị Nguyễn Thị Thúy V và anh Trần Bách K có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Lâm Đồng (02);
- VKSND huyện Lâm Hà;
- Chi cục THADS huyện Lâm Hà;
- Các đương sự;
- Nơi ĐKKH.
- Lưu AV – HS.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà**

**Phạm Thị Thúy**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN**

**Trần Thị Thanh Vân**

**Ngô Thị Luân**

**Phạm Thị Thúy**